

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Tư vấn đánh giá
an toàn đập, hồ chứa nước cấp tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thủy lợi ngày 19/6/2017;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 114/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 về quản lý an toàn đập, hồ chứa nước; số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 3928/QĐ-UBND ngày 16/12/2025 của UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng Tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước cấp tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 1501/TTr-SNNMT ngày 06/12/2025 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng Tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước cấp tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Hội đồng Tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước cấp tỉnh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Công Thương, Nội vụ; các thành viên Hội đồng; Chủ tịch UBND các xã, phường có đập, hồ chứa nước¹; Tổng Giám đốc, Giám đốc các Công ty Khai thác công trình thủy lợi; chủ sở hữu đập, hồ chứa nước thủy điện² và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2 QĐ;
 - Bộ Nông nghiệp và Môi trường
 - Bộ Công Thương
 - Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh
 - Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
 - Cục Quản lý và Xây dựng CTTL;
 - Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường CN;
 - Lưu: VT, NNMT, CNXDKH^{Thành}.
- } (để b/c);

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hoài Anh

¹ Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm gửi QĐ đến UBND các xã, phường có đập, hồ chứa nước.

² Sở Công Thương có trách nhiệm gửi QĐ đến chủ sở hữu đập, hồ chứa nước thủy điện.

QUY CHẾ

Hoạt động của Hội đồng Tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước cấp tỉnh
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2026 của UBND tỉnh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định về hoạt động của Hội đồng Tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước cấp tỉnh được thành lập theo Quyết định số 3928/QĐ-UBND ngày 16/12/2025 của UBND tỉnh (sau đây gọi tắt là Hội đồng).

Điều 2. Nguyên tắc và phương thức làm việc của Hội đồng

1. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng

a) Hội đồng làm việc theo nguyên tắc dân chủ, minh bạch, huy động trí tuệ và kinh nghiệm của các thành viên để tham mưu, giúp việc cho UBND tỉnh trong công tác kiểm tra, đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước; quyết định phương án tích nước và giải pháp bảo đảm an toàn đối với đập, hồ chứa nước có nguy cơ mất an toàn.

b) Mọi thành viên Hội đồng có quyền đóng góp ý kiến của mình. Trường hợp Hội đồng cần biểu quyết về một vấn đề, quyết định của Hội đồng chỉ được thông qua khi có ít nhất 2/3 số thành viên tán thành.

2. Phương thức làm việc của Hội đồng

a) Hội đồng thực hiện nhiệm vụ tư vấn thông qua các phương thức sau:

- Thảo luận tại các phiên họp của Hội đồng.
- Góp ý bằng văn bản hoặc phiếu góp ý.

b) Định kỳ họp 1 lần trước mùa mưa hàng năm. Trường hợp cần thiết, Chủ tịch Hội đồng có thể triệu tập các phiên họp đột xuất khác theo yêu cầu công việc khi có tối thiểu 1/2 số thành viên của Hội đồng đề nghị.

c) Kết quả làm việc của Hội đồng là các kiến nghị về giải pháp liên quan đến công tác kiểm tra, đánh giá an toàn; phương án tích nước và giải pháp bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Chương II

CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 3. Thành phần Hội đồng và Tổ giúp việc

1. Hội đồng gồm các thành viên sau:

a) Chủ tịch Hội đồng.

b) Phó Chủ tịch Hội đồng phụ trách lĩnh vực (thủy lợi/thủy điện).

c) Các Ủy viên:

- Thư ký Hội đồng phụ trách lĩnh vực.

- Đại diện cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước phụ trách lĩnh vực theo công trình.

- Đại diện lãnh đạo các đơn vị quản lý, khai thác đập, hồ chứa nước.

- Lãnh đạo UBND các xã, phường có đập, hồ chứa nước.

- Ủy viên phản biện và một số chuyên gia về an toàn đập, hồ chứa nước do Chủ tịch Hội đồng mời theo yêu cầu của nhiệm vụ cụ thể.

Chủ tịch Hội đồng hoặc Phó Chủ tịch Hội đồng phụ trách lĩnh vực được ủy quyền, quyết định số lượng thành viên Hội đồng của từng công trình đập, hồ chứa nước.

2. Tổ giúp việc của Hội đồng: Do Phó Chủ tịch Hội đồng phụ trách lĩnh vực quyết định điều động trên cơ sở sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của đơn vị trực thuộc để giúp việc trực tiếp cho Hội đồng (tối đa 10 người).

3. Hội đồng được sử dụng phương tiện và trang thiết bị của đơn vị trực thuộc Sở phụ trách lĩnh vực theo công trình và các đơn vị liên quan. Các thành viên Hội đồng, thành viên Tổ giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, được hưởng các chế độ theo quy định hiện hành.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng

1. Chủ tịch Hội đồng

a) Quyết định hoặc ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng phụ trách lĩnh vực quyết định: Số lượng thành viên, thành phần của Hội đồng, nội dung phiên họp, thành phần tham dự tại các phiên họp của Hội đồng, các vấn đề đưa ra thảo luận, các biên bản làm việc, kết luận và các báo cáo kết quả kiểm tra, nghiên cứu, phân tích, đánh giá, tư vấn về mức độ an toàn của đập, hồ chứa nước, phương án tích nước hồ chứa và giải pháp bảo đảm an toàn của đập, hồ chứa nước để tham mưu cho Hội đồng báo cáo UBND tỉnh.

b) Phân công nhiệm vụ cho Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên Hội đồng.

c) Chủ trì hoặc ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng phụ trách lĩnh vực chủ trì các phiên họp của Hội đồng.

d) Xử lý hoặc ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng phụ trách lĩnh vực xử lý các đề xuất, kiến nghị của các thành viên Hội đồng theo thẩm quyền.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng

a) Trực tiếp chỉ đạo, điều hành hoạt động của Tổ giúp việc theo lĩnh vực phụ trách và tư vấn hỗ trợ kỹ thuật cho Hội đồng (nếu có).

b) Thực hiện các nhiệm vụ theo sự phân công hoặc ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng.

c) Đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ của Ủy viên Hội đồng.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Hội đồng

1. Tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng và hoàn thành các nhiệm vụ do Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng phân công.

2. Đề xuất các vấn đề liên quan đến công tác kiểm tra, đánh giá an toàn; phương án tích nước và giải pháp bảo đảm an toàn đập, hồ chứa nước có nguy cơ mất an toàn.

3. Chuẩn bị các ý kiến tư vấn trực tiếp hoặc gián tiếp tại các phiên họp Hội đồng. Các ý kiến này được bổ sung, hoàn chỉnh thành văn bản sau phiên họp Hội đồng và chuyển cho Tổ giúp việc. Có quyền bảo lưu ý kiến bằng văn bản và chuyển cho Tổ giúp việc khi thấy ý kiến của mình đúng nhưng trái với kết luận của phiên họp.

4. Chịu trách nhiệm về công việc do Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng giao và những ý kiến của mình trước Hội đồng.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng.

6. Được cung cấp thông tin có liên quan đến các nội dung, nhiệm vụ của Hội đồng.

7. Sau khi nhận được hồ sơ, tài liệu do Tổ giúp việc chuyển đến, các Ủy viên phản biện có trách nhiệm chuẩn bị ý kiến phản biện của mình bằng văn bản gửi đến Tổ giúp việc và trình bày tại phiên họp của Hội đồng.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Tổ giúp việc

1. Thực hiện các nhiệm vụ được Hội đồng giao.

2. Tổng hợp các báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về công tác quản lý, khai thác các đập, hồ chứa do UBND tỉnh quản lý.

3. Chuẩn bị chương trình, nội dung và tài liệu liên quan cho các kỳ họp của Hội đồng.

4. Dự thảo các Biên bản phiên họp và các báo cáo đề Chủ tịch Hội đồng trình UBND tỉnh quyết định giải pháp bảo đảm an toàn cho các đập, hồ chứa nước có nguy cơ mất an toàn.

5. Tổ chức cho các thành viên Hội đồng đi khảo sát hiện trường các đập, hồ chứa nước có nguy cơ mất an toàn khi có yêu cầu hoặc những trường hợp đặc biệt khác theo chỉ đạo của Chủ tịch Hội đồng.

6. Thực hiện lưu giữ và quản lý hồ sơ, tài liệu có liên quan đến các hoạt động của Hội đồng.

7. Tham mưu xây dựng kế hoạch công tác, kinh phí hàng năm, trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 7. Tư vấn hỗ trợ kỹ thuật cho Hội đồng

1. Trên cơ sở báo cáo của các địa phương, đơn vị khai thác công trình về hiện trạng đập, hồ chứa nước có nguy cơ mất an toàn; Hội đồng xem xét, đánh giá mức độ an toàn, nếu cần thiết thì đề xuất với UBND tỉnh cho thuê tư vấn để kiểm tra, đánh giá, kiểm định đột xuất các hạng mục công trình.

2. Tư vấn hỗ trợ kỹ thuật cho Hội đồng có nhiệm vụ khảo sát, kiểm tra, đánh giá, kiểm định, tính toán điều tiết, phương án tích nước,... theo Đề cương nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền phê duyệt, báo cáo kết quả, đề xuất, kiến nghị giải pháp để Hội đồng xem xét, trình UBND tỉnh quyết định.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương tiếp nhận hồ sơ, thẩm định, trình UBND tỉnh phê duyệt Đề cương, dự toán trên cơ sở đề nghị của Hội đồng; tiến hành lựa chọn và ký hợp đồng với các tổ chức, cá nhân theo quy định hiện hành để thực hiện các nhiệm vụ tư vấn theo yêu cầu của Hội đồng; tổ chức nghiệm thu sản phẩm và trình Hội đồng xem xét theo quy định.

Điều 8. Chế độ phối hợp, quan hệ công tác giữa Hội đồng và các cơ quan liên quan

1. Quan hệ với các cơ quan quản lý nhà nước cấp xã có đập, hồ chứa nước có nguy cơ mất an toàn

a) Cử thành viên tham gia Hội đồng theo quy định tại Quyết định số 3928/QĐ-UBND ngày 16/12/2025 của UBND tỉnh về việc thành lập Hội đồng Tư vấn đánh giá an toàn đập, hồ chứa nước cấp tỉnh.

b) Sử dụng bộ máy cơ quan chuyên môn quản lý nhà nước về thủy lợi, thủy điện cấp xã để tư vấn, tham mưu, giúp việc, phối hợp trong các nội dung liên quan đến hoạt động của Hội đồng (thông qua Tổ giúp việc của Hội đồng).

c) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chức năng thuộc quyền quản lý thực hiện nghiêm túc các văn bản, khuyến nghị của Hội đồng.

2. Các đơn vị được giao quản lý, khai thác các đập, hồ chứa nước có nguy cơ mất an toàn

a) Tham gia, phối hợp chặt chẽ trong các hoạt động của Hội đồng.

b) Để chuẩn bị cho các phiên họp của Hội đồng, Tổ giúp việc sẽ gửi công văn thông báo của Hội đồng về nội dung, thời gian họp, các yêu cầu khác để các đơn vị quản lý, khai thác biết và phối hợp chuẩn bị.

c) Khi nhận được thông báo của Hội đồng, các đơn vị quản lý, khai thác có trách nhiệm thực hiện các công tác chuẩn bị, gồm: Lập báo cáo đánh giá hiện trạng an toàn công trình, phương án tích nước, giải pháp bảo đảm an toàn và báo cáo kết quả về Hội đồng (qua Tổ giúp việc) biết để tiến hành các công việc tiếp theo, chuẩn bị các điều kiện để Hội đồng khảo sát hiện trường.

3. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Sở Công Thương

Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc hỗ trợ các hoạt động của Hội đồng; được phép sử dụng các trang thiết bị, phương tiện của Sở và các đơn vị trực thuộc trong quá trình hoạt động.

4. Các cơ quan liên quan khác

a) Quan hệ của Hội đồng với các cơ quan liên quan khác như: Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi; Cục Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp; Cục Quản lý đê điều và Phòng, chống thiên tai; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Công Thương; Văn phòng Chỉ huy phòng, chống thiên tai tỉnh và các đơn vị liên quan khác là quan hệ phối hợp để thực hiện các nhiệm vụ của Hội đồng.

b) Các công việc cần phối hợp của các cơ quan liên quan: Chuẩn bị cho phiên họp của Hội đồng, Tổ giúp việc liên hệ và gửi công văn đề nghị các cơ quan liên quan chuẩn bị trước văn bản phát biểu ý kiến dưới góc độ trách nhiệm và chuyên môn của cơ quan liên quan. Các cơ quan có liên quan chuẩn bị ý kiến bằng văn bản, cử người tham dự và trình bày trong phiên họp của Hội đồng.

Điều 9. Quy trình làm việc của Hội đồng

1. Thời hạn gửi báo cáo, tài liệu, giấy mời họp

a) Báo cáo kết quả quan trắc, quản lý, khai thác, diễn biến quá trình làm việc của đập, hồ chứa nước, các hiện tượng phát sinh được các đơn vị quản lý, khai thác lập, gửi về Hội đồng 10 ngày trước phiên họp.

b) Tài liệu và giấy mời họp gửi tới các thành viên Hội đồng chậm nhất 05 ngày trước phiên họp.

2. Quy trình làm việc của Hội đồng

a) Các thành viên của Hội đồng khi nhận tài liệu và giấy triệu tập họp của Hội đồng, sắp xếp thời gian, chuẩn bị ý kiến phát biểu bằng văn bản và tham dự phiên họp.

b) Chủ tịch Hội đồng chủ trì hoặc ủy quyền cho Phó Chủ tịch Hội đồng chủ trì, điều khiển phiên họp theo trình tự sau đây:

- Thư ký Hội đồng báo cáo về diễn biến công việc của Hội đồng và kết quả công tác chuẩn bị.

- Đại diện các đơn vị quản lý, khai thác trình bày báo cáo đánh giá hiện trạng của công trình, các biện pháp bảo đảm an toàn, các phương án tích nước và các kiến nghị cụ thể.

- Tư vấn hỗ trợ kỹ thuật trình bày các báo cáo (nếu có).

- Các Ủy viên phản biện trình bày ý kiến phản biện của mình (nhận xét, đánh giá nội dung các báo cáo chuyên môn, các điểm lưu ý,...).

- Đại diện các cơ quan liên quan, thành viên Hội đồng tham dự phiên họp phát biểu ý kiến dưới góc độ trách nhiệm quản lý và chuyên môn.

- Giải trình của các đơn vị quản lý, khai thác và tư vấn hỗ trợ kỹ thuật.

- Hội đồng thảo luận.

- Kết luận và tổng kết phiên họp.

3. Tùy theo mục tiêu, tính chất của phiên họp, Chủ tịch Hội đồng có thể thay đổi nội dung và trình tự quy định này.

Điều 10. Kinh phí hoạt động của Hội đồng

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng được bố trí trong dự toán chi thường xuyên hàng năm của Chi cục Thủy lợi thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường đối với đập, hồ chứa nước thủy lợi, Sở Công Thương đối với đập, hồ chứa nước thủy điện.

2. Kinh phí hoạt động của Hội đồng được sử dụng để chi cho các hoạt động của Hội đồng, Tổ giúp việc, chuyên gia và tư vấn hỗ trợ kỹ thuật cho Hội đồng (nếu có) trên cơ sở dự toán kinh phí được UBND tỉnh phê duyệt.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Điều khoản thi hành

Trong quá trình thực hiện, nếu có nội dung cần sửa đổi, bổ sung Quy chế thì phản ánh, đề xuất gửi về Thư ký hoặc Tổ giúp việc của Hội đồng để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.